

Họ và tên thí sinh: Số báo danh:

I. PHẦN ĐỌC HIỂU (6,0 điểm)

Đọc đoạn trích sau và thực hiện các yêu cầu:

Cờ đỏ sao vàng – biểu tượng thiêng liêng đặc biệt của dân tộc Việt Nam

Xuất hiện trong phong trào cách mạng năm 1940 ở Nam Kỳ, cờ đỏ sao vàng năm cánh gắn liền với lịch sử đấu tranh giành, giữ vững nền độc lập dân tộc và công cuộc đổi mới phát triển, sánh vai với các cường quốc năm châu của nhân dân Việt Nam.

Nền cờ màu đỏ tượng trưng dòng máu đỏ, màu của nhiệt huyết, ý chí, niềm tin, “tinh thần hy sinh chiến đấu cách mạng của nhân dân Việt Nam”, ngôi sao màu vàng tượng trưng “ánh sáng của vai trò lãnh đạo cách mạng”, nó còn là màu da vàng và năm cánh sao tượng trưng cho sự đoàn kết các tầng lớp nhân dân bao gồm sĩ, nông, công, thương, binh trong đại gia đình các dân tộc Việt Nam.

Với việc Chính phủ ban hành Sắc lệnh ấn định Quốc kỳ và được Quốc hội thông qua thể hiện tính thống nhất về mặt pháp lý đối với việc sử dụng Quốc kỳ, quy định cũng như xác nhận đối với nhân dân và quốc tế về biểu tượng của dân tộc Việt Nam. Cờ đỏ sao vàng năm cánh được sử dụng trang trọng trong tất cả các nghi lễ, các sự kiện quan trọng của nhà nước, trở thành biểu tượng thiêng liêng, đại diện cho sức mạnh tinh thần của dân tộc, thành niềm tự hào của nhân dân Việt Nam.

Ngày nay, lá cờ đỏ sao vàng tung bay trong những ngày lễ trọng đại của dân tộc, trong những sự kiện quan trọng của đất nước, trên các đường phố, nhà nhà trong mỗi dịp lễ, Tết, ... Lá cờ đỏ sao vàng mãi tung bay thể hiện cho sự tự do, độc lập, toàn vẹn của đất nước cũng như sự đoàn kết một nhà của toàn thể dân tộc ta.

("CỜ ĐỎ SAO VÀNG - Biểu tượng thiêng liêng của dân tộc Việt Nam" – <https://nhandan.vn> đăng ngày 31/08/2020)

Câu 1. (1,0 điểm) Văn bản được trích dẫn từ đâu?

Câu 2. (1,0 điểm) Nêu chủ đề của văn bản.

Câu 3. (1,0 điểm) Xác định biện pháp nghệ thuật trong câu sau: “*Nền cờ màu đỏ tượng trưng dòng máu đỏ, màu của nhiệt huyết, ý chí, niềm tin, tinh thần hy sinh chiến đấu cách mạng của nhân dân Việt Nam*”

Câu 4. (1,0 điểm) Theo tác giả, ngôi sao màu vàng tượng trưng cho điều gì?

Câu 5. (2,0 điểm) Thông điệp nào của đoạn trích có ý nghĩa nhất đối với bạn? Vì sao?

II. PHẦN VIẾT (4,0 điểm)

Hãy viết bài văn nghị luận phân tích, đánh giá về chủ đề và một số nét đặc sắc về nghệ thuật của bài thơ sau:

*Thiên nhiên kỳ lạ lắm thay!
Mênh mông cát trắng có may giữa đồng
Thoáng trông tuyệt đẹp kỳ công
Trông như họa khắc ngọc long tàng hình
Gốc cây người ẩn nguyên hình
Ru hồn suy nghĩ gợi tình thế gian
Biển xanh núi biếc non ngàn
Bao nhiêu cảnh đẹp ngỡ ngàng chiêm bao
Việt Nam ta đẹp làm sao!
Quê hương đất nước tự hào Năm Châu
Việt Nam bản sắc đa màu
Quê hương đất nước đẹp giàu ngàn năm.*

(Thiên nhiên Việt Nam – Tác giả Phan Thị Mộng Thường – Tổng hợp những bài thơ về thiên nhiên – <https://voh.com.vn> đăng ngày 25/6/2022)

-----Hết-----

SỞ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO TP. HCM TRƯỜNG THPT LƯƠNG VĂN CÁN		ĐÁP ÁN KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ I NĂM HỌC 2022 – 2023 Môn: NGỮ VĂN 10 Thời gian làm bài: 90 phút	
Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		ĐỌC HIỂU	6,0
	1	("CỜ ĐỎ SAO VÀNG - Biểu tượng thiêng liêng của dân tộc Việt Nam" – https://nhandan.vn đăng ngày 31/08/2020)	1,0
	2	Thông tin cho người đọc về ý nghĩa của cờ đỏ sao vàng mang đậm nét dân tộc Việt, thể hiện niềm tự hào về bản sắc văn hóa của dân tộc .	1,0
	3	- So sánh ẩn dụ: nền màu cờ đỏ - nhiệt huyết, ý chí, niềm tin - Liệt kê: - nhiệt huyết, ý chí, niềm tin	1,0
	4	Ngôi sao màu vàng tượng trưng “ánh sáng của vai trò lãnh đạo cách mạng”, nó còn là màu da vàng và năm cánh sao tượng trưng cho sự đoàn kết các tầng lớp nhân dân bao gồm sĩ, nông, công, thương, binh trong đại gia đình các dân tộc Việt Nam.	1,0
	5	- Trân trọng, giữ gìn và phát huy những giá trị văn hóa tinh thần của dân tộc. Vi đó chính là thể hiện lòng yêu nước, tinh thần trách nhiệm và niềm tự hào sâu sắc về bản sắc văn hóa dân tộc. Từ đó bản thân luôn cố gắng học tập, chia sẻ những biểu tượng văn hóa của đất nước lên mạng xã hội, tuyên truyền mọi người cùng nhau bảo vệ những di sản văn hóa của dân tộc...	2,0
II		LÀM VĂN	4,0
		a. Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận Có đủ các phần mở bài, thân bài, kết bài. Mở bài nêu được vấn đề, thân bài triển khai được vấn đề, kết bài kết luận được vấn đề.	0,25
		b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận: viết bài văn nghị luận phân tích, đánh giá về chủ đề và một số nét đặc sắc về nghệ thuật của bài thơ Thiên nhiên Việt Nam.	0,25
		c. Triển khai vấn đề cần nghị luận thành các luận điểm phù hợp theo trình tự, sử dụng tốt các thao tác lập luận, biết kết hợp giữa nêu lí lẽ và đưa dẫn chứng, có cảm nhận sâu sắc.	
		<i>Giới thiệu khái quát về tác giả, tác phẩm và đoạn/bài thơ</i>	0,25
		<i>Phân tích:</i> - Chủ đề: thiên nhiên, cảnh quan đất trời của quê hương đất nước Việt Nam và niềm tự hào của tác giả. - Một số nét đặc sắc nghệ thuật: + Chủ thể trữ tình ẩn, bày tỏ cảm xúc bất ngờ, reo vui trước cảnh đẹp của thiên nhiên đất trời Việt Nam, làm bộc lộ cảm xúc sâu sắc và niềm tự hào về đất nước. + Bài thơ viết theo thể thơ lục bát dân tộc quen thuộc với cách gieo vần và nhịp linh hoạt, tạo cho bài thơ có tính nhạc, tạo nhịp điệu cho câu thơ thêm sinh động. + Những từ ngữ, hình ảnh có sức gợi tả: mệnh mông, kỳ công, biển xanh, núi biếc ..., thể hiện cảm xúc ngỡ ngàng, reo vui: làm thay, làm sao, ngỡ ngàng, tưởng như... → bộc lộ vẻ đẹp độc đáo, đậm đà bản sắc dân tộc của cảnh quan Việt Nam + Hình ảnh so sánh độc đáo, so sánh những vẻ đẹp kỳ công của cảnh quan Việt Nam như chạm khắc rồng phượng tuyệt mỹ; liệt kê những	2,0

	hình ảnh tươi đẹp của cảnh quan đất nước: Biển xanh núi biếc non ngàn, cát trắng cỏ may... <i>Đánh giá:</i> - Chủ đề: quen thuộc từ lâu trong văn học Việt Nam, từ những bài ca dao cho đến những bài thơ...đều thể hiện một cách sâu sắc, đầy cảm xúc: tự hào có, vui có, ngổ ngàng có... - Một số nét đặc sắc nghệ thuật: việc sử dụng thể thơ quen thuộc, cách gieo vần linh hoạt, sử dụng những từ ngữ, hình ảnh có sức gợi tả, liên tưởng độc đáo nhằm giúp cho bài thơ mang phong cách riêng và bộc lộ rõ cảm xúc của chủ thể trữ tình trong niềm giao cảm với thiên nhiên đất trời.	0,75
	d. Chính tả, dùng từ, đặt câu Đảm bảo quy tắc chính tả, dùng từ, đặt câu.	0,25
	e. Sáng tạo Thể hiện suy nghĩ sâu sắc, có cách diễn đạt mới mẻ về vấn đề nghị luận.	0,25
	ĐIỂM TOÀN BÀI THI : I + II = 10,00 điểm	